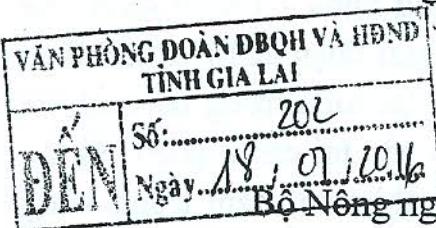


Số: 443 /BNN-TT  
V/v trả lời kiến nghị của cử tri  
tỉnh Gia Lai

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2016

Kính gửi: - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai; ✓  
- Ban Dân nguyện thuộc Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;  
- Uỷ ban Trung ương mặt trận tổ quốc Việt Nam.



Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai, xin được trả lời như sau:

**Câu hỏi: (Số 170)**

Đối với chương trình tái canh cà phê giai đoạn 2015 - 2020. Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước điều chỉnh cơ chế đơn giản hơn trong chính sách cho vay tái canh cà phê, để người nông dân dễ tiếp cận được nguồn vốn này.

**Trả lời:**

Hiện nay diện tích cà phê già cỗi có chiều hướng tăng, tái canh còn nhiều khó khăn về tổ chức, kỹ thuật và nguồn vốn đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc nâng cao giá trị giá tăng và phát triển bền vững ngành cà phê. Để từng bước giải quyết được những thách thức trên, tiếp tục thúc đẩy tái canh cà phê có kết quả ở Tây Nguyên.

Bộ Nông nghiệp và PTNT đã Phê duyệt Đề án phát triển ngành cà phê bền vững đến năm 2020 (Quyết định số 3417/QĐ-BNN-TT); Đề án tái canh cà phê các tỉnh vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014 - 2020 (Quyết định số 4521/QĐ-BNN-TT); Xây dựng và ban hành Kế hoạch sản xuất giống cho tái canh cà phê đến năm 2020; Phê duyệt kế hoạch hành động tái canh cà phê giai đoạn 2016-2020, là cơ sở để các địa phương rà soát diện tích tái canh cà phê trên địa bàn.

Ngoài ra Bộ Nông nghiệp và PTNT cũng đã xây dựng và ban hành Quy trình tái canh cà phê với tạm thời năm 2010, bổ sung hoàn chỉnh Quy trình trên năm 2013; Đồng thời xây dựng Quy trình ghép cải tạo cà phê vối, Định mức kinh tế - kỹ thuật tái canh cà phê để các địa phương vận dụng.

Về nguồn vốn cho tái canh cà phê, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với Ngân hàng Thế giới xây dựng dự án VnSAT bắt đầu triển khai từ năm 2016 - 2020, trong đó có nội dung liên quan đến hỗ trợ vốn cho tái canh cà phê; Phối hợp

với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xây dựng chính sách cho vay tái canh cà phê (Văn bản số 3227/NHNN-TD ngày 11/5/2015 hướng dẫn việc triển khai chính sách cho vay tái canh cà phê các tỉnh khu vực Tây nguyên, Văn bản số 9973/NHNN-CSTT ngày 29/12/2015 công bố mức lãi suất cho vay tái canh cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên áp dụng trong năm 2016).

Để từng bước tháo gỡ khó khăn để người dân có thể tiếp cận được nguồn vốn của ngân hàng, Bộ Nông nghiệp đã Sửa đổi bổ sung Điều 1 Quyết định Phê duyệt Đề án tái canh cà phê các tỉnh vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014 - 2020 theo hướng “Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu vay vốn để thực hiện trồng tái canh và ghép cải tạo vườn cà phê phải có xác nhận về diện tích cần tái canh, ghép cải tạo của chính quyền địa phương (UBND cấp xã, phường, thị trấn) nằm trong vùng quy hoạch trồng cà phê của tỉnh. UBND cấp xã, phường, thị trấn hàng năm tổng hợp báo cáo kết quả và kế hoạch trồng tái canh, ghép cải tạo vườn cà phê về UBND huyện/thị xã và Sở Nông nghiệp và PTNT trên địa bàn, là cơ sở cho UBND tỉnh hoàn chỉnh kế hoạch trồng tái canh, ghép cải tạo cà phê để chỉ đạo triển khai kế hoạch có kết quả”

Hiện nay các một số tỉnh Tây Nguyên triển khai chương trình tái canh khá toàn diện. Riêng tỉnh Lâm Đồng, UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam chi nhánh Lâm Đồng hướng dẫn cho vay đối với khách hàng thực hiện tái canh, cải tạo giống cà phê trong hệ thống Agribank chi nhánh Lâm Đồng, đến nay đã giải ngân cho vay tái canh cà phê theo chính sách hỗ trợ của nhà nước trên 700 tỷ đồng, tái canh và ghép cải tạo được khoảng 26 nghìn ha.

Bộ Nông nghiệp và PTNT mong muốn các tỉnh tiếp tục trao đổi kinh nghiệm với tỉnh Lâm Đồng trong triển khai chính sách cho vay tái canh cà phê, đồng thời nêu các vuống mắc cù thể trên địa bàn về cơ chế cho vay tái canh cà phê với các đơn vị liên quan nhất là Ngân hàng Agribank để triển khai tái canh cà phê thuận lợi hơn trong thời gian tới.

Bộ Nông nghiệp và PTNT báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai để trả lời kiến nghị của cử tri./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ Dân nguyên (VPQH);
- Vụ Tổng hợp (VPCP);
- Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, TT. <10>



Lê Quốc Doanh